

KẾ HOẠCH

Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước huyện Mộ Đức đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 16/10/2022 của UBND tỉnh tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, UBND huyện ban hành Kế hoạch tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước huyện Mộ Đức đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG.

Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng phục vụ phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số huyện Mộ Đức; các hệ thống thông tin cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện có khả năng thích ứng linh hoạt, giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin mạng và chủ động phòng ngừa, ứng phó khi có sự cố về an toàn thông tin.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ.

1. Mục tiêu đến năm 2025.

- 100% hệ thống thông tin của các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai các đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- 100% máy chủ đang hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC); 100% hệ thống thông tin cấp độ 2 trên địa bàn huyện được bảo vệ và được giám sát trực tiếp trên Hệ thống giám sát tập trung (SOC) tỉnh Quảng Ngãi và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

- 100% máy trạm của các phòng, ban, ngành huyện; 70% máy trạm của các đơn vị cấp xã trên địa bàn huyện cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

- 100% các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn ban hành các quy định, quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, bắt đầu thực hiện từ năm 2022.

- 100% các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn có phân công cán bộ, công chức chuyên trách, kiêm nhiệm về an toàn thông tin.

- Tham gia ít nhất 01 đợt diễn tập thực chiến/năm về an toàn thông tin mạng do tỉnh tổ chức.

- Đảm bảo tỷ lệ kinh phí chi cho công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, chuyển đổi số hàng năm, giai đoạn 5 năm và các dự án công nghệ thông tin, chuyển đổi số (*trong trường hợp chủ đầu tư chưa có hệ thống kỹ thuật hoặc thuê dịch vụ đảm bảo an toàn thông tin mạng chuyên biệt đáp ứng các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ*).

2. Định hướng đến năm 2030.

- Tạo sự đột phá trong công tác đảm bảo an toàn thông tin trên toàn huyện, nhất là đột phá về điểm số các chỉ số an toàn thông tin trên địa bàn huyện; hạ tầng kỹ thuật các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được đầu tư hoàn thiện, nâng cao khả năng phòng, chống các cuộc tấn công trên môi trường mạng.

- Thu hút nhân lực và tập huấn nâng cao cho đội ngũ cán bộ chuyên trách an toàn thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, có năng lực phòng thủ, ứng phó với các nguy cơ và sự cố mất an toàn thông tin trên không gian mạng đối với các hệ thống thông tin trên địa bàn huyện.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

1. Tăng cường kiểm tra, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước và phối hợp triển khai hoạt động giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) tỉnh Quảng Ngãi; đầu tư trang thiết bị để nâng cao năng lực phòng, chống tấn công mạng đối với các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

2. Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin, kiểm tra đánh giá phương án, điều kiện đảm bảo an toàn, an ninh mạng, giám sát an toàn, an ninh mạng, ứng phó khắc phục sự cố an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin quan trọng.

3. Tổ chức, phối hợp kiểm tra công tác đảm bảo an ninh mạng đối với các nhà mạng, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn huyện. Chủ động rà soát, tăng cường phối hợp hoạt động kiểm tra, công bố và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường mạng.

4. Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng có xuất xứ trong nước, an ninh mạng tự chủ. Gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

5. Tham gia vào mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia, các chiến dịch đảm bảo an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối, phát động.

6. Tổ chức tập huấn về an toàn thông tin, nâng cao kỹ năng an toàn thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức trên môi trường mạng. Tổ chức tập huấn hoặc cử cán bộ chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin/chuyên đổi số tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin. Từng bước thu hút nguồn nhân lực cao về an toàn thông tin.

7. Tham gia các chương trình diễn tập thực chiến, tập huấn về đảm bảo an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

8. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, kỹ năng khai thác thông tin an toàn trên môi trường mạng, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

9. Kịp thời cung cấp thông tin, số liệu về pháp lý, kỹ thuật trong lĩnh vực an toàn, an ninh mạng phục vụ việc đánh giá xếp hạng chỉ số An toàn thông tin toàn cầu (GCI) của Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU).

10. Phân công cán bộ, công chức chuyên trách, kiêm nhiệm làm công tác chuyển đổi số, công tác an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn kinh phí của doanh nghiệp, huy động từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác; các doanh nghiệp liên quan chủ động bố trí kinh phí và các nguồn lực của đơn vị để thực hiện Kế hoạch này.

2. Đối với kinh phí thực hiện Kế hoạch trong năm 2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động cân đối, sắp xếp kinh phí trong dự toán đã được giao trong năm 2022.

Từ năm 2023 trở đi, căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép trong Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của đơn vị, địa phương, lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ và tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện tổ chức, tham gia các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng tổng thể trong cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh; tham mưu đầu tư, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng mạng, máy chủ, ứng dụng và các giải pháp phòng chống mã độc cho các hệ thống máy tính, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị nhà nước thuộc

huyện.

- Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về việc tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, góp phần nhằm nâng cao chỉ số xếp hạng an toàn thông tin của huyện.

- Phối hợp, đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện.

- Thường xuyên cập nhật và thông tin cảnh báo về các nguy cơ, lỗ hổng bảo mật an toàn toàn thông tin mạng đến các cơ quan nhà nước.

- Tham mưu đầu tư, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng mạng, máy chủ; thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Hàng năm phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác đảm bảo an ninh mạng đối với các nhà mạng, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn huyện. Rà soát, phát hiện và phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp, cử cán bộ tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ nhân lực giám sát an toàn thông tin mạng và nâng cao nhận thức, kiến thức an toàn thông tin cho người dùng và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; kịp thời phối hợp xử lý các sự cố về an toàn thông tin trên địa bàn huyện.

- Tham mưu, đảm bảo đạt tối thiểu 10% tổng kinh phí triển khai dự án về chuyển đổi số trong trường hợp chủ đầu tư chưa có hệ thống kỹ thuật hoặc thuê dịch vụ đảm bảo an toàn thông tin mạng chuyên biệt đáp ứng được các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

2. Văn phòng huyện.

- Tham mưu đầu tư, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng mạng, máy chủ; thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác kết nối Trung tâm tích hợp dữ liệu Văn phòng huyện vào hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) tỉnh Quảng Ngãi.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, phối hợp xử lý, khắc phục các lỗ hổng, điểm yếu về bảo mật, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin do đơn vị chủ trì xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin và các hệ thống thông tin do đơn vị quản lý vận hành.

3. Công an huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an ninh mạng, tội phạm trên không gian mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Rà soát, phát hiện, xử lý hoặc phối hợp với cơ quan chức năng xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng theo quy định.

- Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực do ngành Công an chịu trách nhiệm quản lý.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Tăng cường, ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển, vốn chi sự nghiệp thường xuyên hàng năm cho phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng huyện và các phòng, ban, ngành, địa phương triển khai hoạt động đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo quy định.

5. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện.

Trên cơ sở nhu cầu thực tế của huyện, đề xuất của phòng Văn hóa và Thông tin, tham mưu UBND huyện xây dựng và lồng ghép vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm các lớp bồi dưỡng về an toàn, an ninh thông tin để nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn về an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kết nối các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, khuyến khích, đẩy mạnh các đề tài khoa học, sáng kiến liên quan đến an toàn, an ninh thông tin; đưa các sản phẩm đề tài khoa học, sáng kiến trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin vào ứng dụng trong các cơ quan nhà nước.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng đẩy mạnh triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh mạng trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; định hướng, phối hợp với các cơ sở đào tạo đẩy mạnh đào tạo nhân lực về an toàn thông tin.

8. Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

- Quán triệt nguyên tắc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện nếu để xảy ra việc mất an toàn, an ninh thông tin mạng, lộ, lọt bí mật nhà nước tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Triển khai đầy đủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đối với hệ thống thông tin do đơn vị chủ trì xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin; xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Thời gian hoàn thành trước ngày 31/12/2022.

- Triển khai các giải pháp an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin do đơn vị chủ trì xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin và quản lý, vận hành. Chủ trì, phối hợp với phòng chuyên môn (thuộc Sở Thông tin và Truyền thông) triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với các hệ thống thông tin của các đơn vị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh thông tin mạng cho lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp thuộc phạm vi, địa bàn quản lý.

- Chủ động bố trí kinh phí và tăng cường thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống máy tính, hệ thống thông tin đang triển khai, ứng dụng tại cơ quan, đơn vị mình.

- Phân công cán bộ, công chức chuyên trách, kiêm nhiệm làm công tác chuyển đổi số, công tác an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với phòng chuyên môn (thuộc Sở Thông tin và Truyền thông) trong công tác đánh giá mức độ đảm bảo an toàn thông tin mạng.

9. Các doanh nghiệp viễn thông, Internet hoạt động trên địa bàn huyện.

Thiết lập, kiện toàn đầu mối chuyên trách an toàn thông tin mạng trực thuộc để bảo vệ hệ thống, khách hàng của mình; tham gia hỗ trợ các cơ quan, đơn vị nhà nước giám sát, bảo vệ, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng dưới sự điều phối của Sở Thông tin và Truyền thông.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc và khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT tỉnh;
- TT HU;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UB UBMTTQVN và các hội, đoàn thể huyện;
- Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc BCĐ CDS huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các Doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện;
- VP huyện: CVP, PCVP, Bộ phận CNTT;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Lâm